

### CHỦ ĐỀ 3: ĐỨC MẸ MARIA: Theo Tín Điều Công Giáo Và Theo Kinh Thánh

Có lẽ không người nào trong văn chương thánh hoặc ngoại đạo có những lời tục truyền nói đến nhiều hơn Người Nữ Đồng Trinh Maria.

#### A. Nguồn gốc và niên hiệu một số tín điều về Đức Mẹ Maria theo Giáo Hội Công Giáo.

- Mẹ Đức Chúa Trời:** Đặc ân này do Công Đồng Êphêso năm 431 long trọng xác tín để chống lại bè Nestorio. Sau đó, Giáo Hội đã tuyên xưng điều này trong phần thứ hai của Kinh Kính Mừng: “*Thánh Maria, Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng tôi là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử. Amen!*” Và Giáo Hội đã định một lễ Kính Mẹ Thiên Chúa vào ngày 01 tháng Giêng Dương Lịch.
- Vô Nhiễm Nguyên tội:** Đức Giáo Hoàng Piô IX đã tuyên bố khi xác tín ơn vô nhiễm nguyên tội năm 1854: “*Điều vô cùng xứng hợp là Đấng làm Mẹ Con Một Đức Chúa Trời phải vô nhiễm nguyên tội, phải hoàn toàn thống trị Con Rắn Già.*” Giáo Hội đã căn cứ trên lời chào truyền tin của thiên thần với Maria: “*Kính mừng Đấng đầy ơn phúc, Thiên Chúa hằng ở cùng Bà!*” (**Luca 1,28**) – Giáo Hội cho rằng “*đầy ơn phúc*” tức không còn chỗ nào chứa tội lỗi cả. Giáo Hội còn cho rằng “*sự thánh thiện nơi Đức Mẹ là một sự thánh thiện tuyệt vời, không thần thánh nào sánh kịp.*”
- Đồng Trinh Trọn Đời:** Công Đồng Constantin năm 533 đã quyết nghị: “*Khi thụ thai Con Thiên Chúa cũng như khi sanh hạ và sau khi sanh hạ, Mẹ Chúa Giêsu vẫn đồng trinh nguyên vẹn.*” Và Giáo Hội xưng hô: “*Rất thánh Nữ Đồng Trinh trên hết các kẻ đồng trinh.*”
- Hồn Xác Lên Trời:** Ngày 1/11/1950, Lễ Các Thánh, Đức Thánh Cha Piô XII đã tuyên bố tín điều “*Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời*”: “*Đức Bà Maria Trinh Nữ, Mẹ Thiên Chúa, đã được rước cả hồn – xác về chốn vinh quang.*”  
Giáo Hội dạy rằng đã dùng phụng vụ để xưng tụng tín điều này khi lập Lễ Kính Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời từ Thế Kỷ thứ VI, và buộc các giáo hữu phải xem lễ, kiêng việc xác trong ngày ấy để nói lên niềm tin quan trọng và vui mừng của đặc ân ấy mà Thiên Chúa đã ban cho Đức Mẹ. Cứ đến ngày 15 tháng 8, toàn thể Giáo Hội mừng Lễ Đức Mẹ Lên Trời.
- Vấn Đề Nữ Trung Gian:** Trước năm 1955, Giáo Hội đã chấp nhận những việc đạo đức và phụng vụ để tôn kính tước hiệu Trung Gian tại Bỉ, Tây Ban Nha, do sự vận động của Đức Hồng Y Mercier, Giáo Hội đã lập Lễ Kinh Nhật Khóa Đức Mẹ vào ngày 31/5 Dương Lịch.  
Trong phiên họp đầu tiên của Khóa III Công Đồng Vatican II, ngày 16-17/9/1963, các nghị phụ đã sôi nổi bàn về vấn đề Đức Mẹ Nữ Trung Gian. Công Đồng muốn xác tín những văn kiện về Đức Mẹ. Sau cùng, Công Đồng đã biểu quyết chấp nhận tuyên xưng Đức Mẹ là Nữ Trung Gian.
- Đức Mẹ Maria Với Giáo Hội:** Đức Thánh Cha Phaolô VI đã tuyên bố trong Khóa III Công Đồng Vatican II: “*Ta tuyên xưng Đức Maria, Đấng rất thánh, là Mẹ Giáo Hội, nghĩa là toàn thể con dân Thiên Chúa, gồm các giáo dân cũng như các chủ chăn. Tước hiệu dịu ngọt ấy xác định vai trò tương quan chặt chẽ của Đức Mẹ trong Nhiệm Thể Chúa Kitô là Giáo Hội. Vì Ngài là Mẹ Chúa Kitô là Đầu thì cũng là Mẹ của mọi chi thể là toàn dân Thiên Chúa, là Mẹ của Giáo Hội mà chính Con Ngài đã sáng lập.*”
- Vấn Đề Đức Mẹ Hiện Ra:** Giáo Hội Công Giáo đã nêu lên một số lần Đức Mẹ hiện ra để củng cố thêm những giáo lý về Đức Mẹ:

➤ **Năm 1830:** Đức Mẹ hiện ra tại Phố Đô Ba Lê (Paris). Đức Mẹ đã cho thánh nữ Catherine Labourée xem thấy Người mở hai bàn tay đầy ánh sáng xuống cho thế gian.

➤ **Năm 1842:** Một người Do Thái tên là Batisbonne đã được Đức Mẹ cho xem thấy Mẫu Ảnh Mẹ Hay Làm Phép Lạ, trong bàn tay Người có các ơn lành chảy xuống như thác đổ.

➤ **Năm 1846:** Đức Mẹ hiện ra cho hai em nhỏ tên Malani và Maximin. Người tỏ ra thương xót dân làng La Salette và bảo họ phải cải thiện đời sống thì Ngài sẽ cầu bầu Chúa ban mọi ơn lành cho.

➤ **Năm 1858:** Tại Lộ Đức (Lourdes), Đức Mẹ đã dạy Bernadette cầu nguyện, hy sinh đền tội để Ngài là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội làm Trung Gian cầu xin Chúa ban mọi ơn lành cho, và muôn vàn phép lạ Thiên Chúa đã làm tại Lộ Đức cho những ai kêu cầu với Đức Mẹ.

➤ **Năm 1917:** Tại Fatima, Đức Mẹ đã lo đến tương lai cho nhân loại. Ngài đã hiện ra nhiều lần với ba em nhỏ, dạy người ta phải vâng lời Con Ngài, ăn năn thống hối, để Ngài xin Thiên Chúa ban ơn cứu rỗi và ơn hòa bình cho.

## **B. Nguồn gốc sự thờ lạy Bà Mari:**

Căn nguyên sự thờ lạy Mari chắc chắn không phải đến từ Kinh Thánh. Không có một lời nào nói đến, hoặc trong Kinh Thánh, hoặc bài Tin Kính (như Bài Tín Điều Các Sứ Đồ), hoặc trong văn sách các giáo phụ trong năm thế kỷ đầu tiên của Hội Thánh.

Vậy, căn nguyên sự thờ lạy Mari xuất phát từ các tục truyền huyền hoặc và về sau cứ lan rộng mãi cho đến tình trạng quyền thế ngày nay.

1. **Một vài tục truyền về sự hạ sanh của bà** nhằm Thế Kỷ thứ 2 và thứ 3 S.C., là những sản phẩm của Phái Trí Huệ (Nogosticisme). Cả hệ thống trong năm (5) thế kỷ đầu tiên đều quyết chối bỏ, chỉ kể là những hoang đường và tà giáo. Mãi cho đến thời của phái Nestorien (TK thứ V), sự thờ bà Mari hoàn toàn ở ngoài Hội Thánh, vì bị xem là tà giáo.

Song, những sự tranh luận của phái Nestorien (bị kể là một tà thuyết) đã thay đổi tình cảm trong trí người ta. Nestorius, giáo trưởng thành Constantinople – 428 SC, cho rằng Chúa Giêsu chẳng những có hai bản tánh (thần tánh và nhân tánh, ấy là đúng), nhưng cũng nói Ngài là hai người, đến nỗi tỏ ra là con sanh bởi Mari không phải là Chúa, chỉ là một người thường cho đến khi có thần tánh nhập vào sau, hiệp một với Ngài. Thuyết này bị Giáo Hội Nghị Êphêsô lần thứ 4 (431 SC) bác đi. Và danh từ **THÉOTOKOS**, phỏng dịch là “*Mẹ Đức Chúa Trời*” được công nhận. Đây cần ghi nhận:

- a) Thành Êphêsô bấy giờ trải qua 50 đời quen thờ Nữ Thần Đi-Anh (Diana) với con đồng thể (Artémis) và phần nhiều người dự hội nghị đó chỉ biết sơ qua về Đạo Đấng Christ theo Kinh Thánh.
- b) Mục đích Công Giáo Hội Nghị và những phản đối Nestorius không phải là thêm sự tôn trọng Mẹ, song giữ gìn đạo thật về Con. Thế nhưng, kết quả về sau là thêm sự tôn trọng Mẹ và giảm bớt sự tôn vinh Con. Từ đó, sự thờ Mari bắt đầu thêm lên nhiều.

Vậy, sự thờ bà Mari có hai thời kỳ:

- (1) Bắt đầu từ đời các sứ đồ cho đến Giáo Hội Nghị tại thành Êphêsô, song sự thờ lạy Mari hoàn toàn ở ngoài Hội Thánh và bị coi là tà giáo.
- (2) Bắt đầu từ TK thứ 6, khởi sự lan tràn trong Hội Thánh. Mặc dầu có sự cải chánh, song cứ càng ngày càng được truyền rộng đến nay.

2. **Vấn đề Hồn Xác Mari được lên trời (Assomption - Đức Mẹ Mông Triệu):** Truyện hoang đường về phép lạ Mari được cất lên trời xuất hiện lần thứ nhất trong Sách Sử Ký của Eusèbe viết: “*Trong năm 48 SC, Mari, Nữ Đồng Trinh, được cất lên trời.*” Lời tục truyền này xen vào Hội Thánh trong TK thứ 6 và 7, và Grégoire De Tours (chết năm 594 SC) truyền rằng: “*Khi các sứ đồ tại nhà thánh Giăng đứng cạnh bên Mari lúc hấp hối, Chúa Giêsu cùng các thiên sứ hiện đến và giao linh hồn Mẹ Ngài cho thiên sứ trưởng Michel. Ngày sau, lúc đem xác bà đến phân mộ, Đấng Christ hiện đến lần nữa và đem xác đó với Ngài trong đám mây mà lên trời, ở đó linh hồn lại nhập vào xác.*” Tục truyền này đã thêm nhiều. Dầu đã lập ngày lễ ASSOMPTION vào 15/8, nhưng chưa được kể là một lễ đạo (1920), chỉ coi là một “*quan niệm tin kính*”. Mãi cho đến ngày 01/11/1950, Giáo Hoàng Piô XII mới xác lập thành tín điều “*Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời*”.

Kinh Thánh hoàn toàn bác bỏ tín điều này.

3. **Lễ đạo Mari không mắc nguyên tội (Immaculée Conception)** mới thánh lập ngày 08/12/1854. Giáo Hoàng Piô IX tuyên bố: “*Nhờ quyền phép Chúa Giêsu, hai tông đồ Phêrô và Phaolô, và quyền phép riêng ta, định lễ đạo*

Đức Bà Maria, Nữ Đồng Trinh, đầy ơn phước, từ lúc mới bắt đầu được thai dựng trong lòng mẹ, bởi một ơn đặc biệt và ơn riêng của Đức Chúa Trời Toàn Năng, vì các công đức Chúa Giêsu Kitô là Chúa Cứu Thế, đã được gìn giữ khỏi mọi vết dơ bản của nguyên tội, ấy được tỏ ra bởi Đức Chúa Trời, cho nên các môn đạo phải bền lòng vững tin như vậy.” Bởi lẽ đạo này, cũng cần phải tin suốt đời nhờ phép lạ như thế, Mari sống một cách vô tội nữa.

Mãi cho đến TK thứ V SC, không có chứng cứ các sứ đồ và giáo phụ Hội Thánh tôn Mari sanh ra vô tội. Chỉ có Éphrem Syrus viết: “*Thật chỉ có Ngài và Mẹ Ngài là thanh lịch thay*”; Augustin: “*Có hai người được làm giống nhau hoàn toàn, thật thà, vô tội, là Mari và Êva.*”; và Irénée: “*Cái nút sự không vâng lời Êva được tháo ra bởi sự vâng lời Mari.*”

Khi xét lại ba câu đó thì chúng không làm chứng về lẽ đạo Mari sanh ra vô tội. Song đến thời kỳ có cuộc tranh luận phe Nestorien, sự Mari sanh vô tội bắt đầu được lan tràn trong Hội Thánh và từ đó dần dần trở nên một tín ngưỡng chung. Đến TK 12 thành ra phổ thông. Có St Bernard quyết rằng Mari đã hoài thai trong tội, song trước khi bà được sanh ra thì đã sạch khỏi tội như Giăng Báp-tít và Giê-rê-mi. Ấy là tình cảm trong TK 13. Nhà thần đạo thứ nhất xướng lên thuyết này là Dun Scotus trong TK 14.

### C. Theo Kinh Thánh chép:

➤ Không ai rõ tên và nghề của cha mẹ bà, riêng truyền thuyết Công Giáo thì cho rằng mẹ của Mari là bà thánh Anna. Êsai 7.14 chép tiên tri về bà. Bà cũng như Joseph là thuộc chi phái Judas và dòng vua David (Thi Thiên 132.11; Luca 1.32; Rôma 1.3). Bà có một người chị cũng tên là Mari (Giăng 19.25). Bà là bà con với Elizabeth thuộc chi phái Lêvi và dòng Arôn.

➤ Tên Mari có lẽ mang ý nghĩa là “*được yêu mến*”, hoặc “*người được Đức Giêhôva tôn lên*”. Tên Mari vốn từ nguyên văn Hêbrơ là “*MARA*” tức “*dấy mình lên*”, và “*YAH*” tức vắn tắt Danh Giêhôva. Trong Cựu Ước Hêbrơ, tên này là **MYRIAM** (Xuất 15.20; I Sử Ký 4.17), và trong Tân Ước là **MARIÁM**.

➤ Mari được gọi là “*vợ*” (Mathiô 1.20) hoặc là “*hôn thê*” (Luca 1.27) của Joseph. Đây không phải là một mâu thuẫn, vì theo người Do Thái, một hôn thê có thể gọi là vợ, hôn thê được xem như người vợ chính thức theo luật pháp. Nếu nàng bất trung, nàng phải chịu tội ngoại tình, tức là bị ném đá. Nếu chồng nàng chết (trong thời kỳ đính hôn), nàng được coi như là góa phụ (được gọi là góa phụ đồng trinh) và chỉ có thể tái giá theo những nghi thức quy định cho một người vợ chính thức. Tuy nhiên nàng vẫn chưa ăn ở với chồng nàng, mà cứ ở lại nhà cha mẹ, cho đến khi tiến hành lễ cưới chính thức thì người chồng sẽ rước nàng về nhà chồng. Theo luật Do Thái, người vợ phải lệ thuộc chồng mình mọi bề, mọi việc nàng làm phải được sự chấp thuận của người chồng (Dân Số 30.7-9, 11-14).

➤ Từ khi Chúa Giêsu bắt đầu chức vụ công khai, Mari chỉ được nhắc đến rất ít lần trong Kinh Thánh:

1. Đám cưới tại Cana: Giăng 2.1-5.
2. Bà cùng anh em của Chúa Giêsu “*muốn nói cùng Ngài*” (Mathiô 12.46; Mác 3.21, 31; Luca 8.19).
3. Lúc Chúa Giêsu bị đóng đinh.
4. Những ngày kế tiếp khi Chúa thăng thiên: Công Vụ 1.14.
5. Ngoài ra, còn ba lần khác nói đến bà nữa: Thứ nhất bởi các người lân cận bà tại thành Naxarét (Mathiô 13.54-55; Mác 6.1-3); thứ nhì bởi một người đàn bà trong đoàn dân (Luca 11.27); thứ ba là Phaolô đề cập đến (Galati 4.4), vậy là đủ hết mọi việc chép về bà trong Kinh Thánh. Ngoài ra chỉ toàn là những lời truyền khẩu.

➤ Khi suy xét mỗi lần Chúa nói cùng bà hoặc nói đến bà, dường như có một giọng phiến trách trong lời Ngài, chỉ trừ lời Ngài phán lần cuối cùng trên thập tự giá.

➤ Theo lời truyền khẩu thì Mari cứ ở với sứ đồ Giăng tại Jerusalem trọn đời, Giăng không chịu lìa bỏ xứ Palestine cho đến khi bà đã trút linh hồn trong cánh tay mình. Cũng có một lời truyền khẩu khác nói bà cùng đến thành Êphê-sô với Giăng và qua đời tại đây lúc tuổi rất cao.

### ❖ Tánh hạnh của Mari:

Có một vài nét tỏ ra trong Kinh Thánh, nhất là bởi Luca. Đức tin và đức khiêm nhường của bà tự phô bày ra khi bà vâng phục ngay ý muốn của Đức Chúa Trời, dầu không biết sẽ xảy ra cách nào (Luca 1.38). Nghị lực và sự bền

lòng của bà tự phô bày ra khi đi từ Naxarét tới Hêprôn (**Luca 1.39**). Sự suy gẫm yên lặng khi suy nghĩ về sự thăm viếng của mấy kẻ chần chừ (**Luca 2.19**) và khi ghi nhớ những lời con mình vào lòng (**Luca 2.51**), dầu không thể hiểu trọn vẹn.

Nói tóm lại, theo Kinh Thánh mô tả, Mari là người mềm mại, trung tín, khiêm nhường, nhẫn nại, thật thà và dễ mến. Bà là một trong nhiều tấm gương sáng của các nhân vật đức tin trong Kinh Thánh.

#### **D. Các Vấn Nạn Về Đức Mẹ Maria:**

##### **1. Thờ Con sao không thờ Mẹ? - Vấn nạn của người Công Giáo bình dân.**

###### **❖ Giải Đáp:**

➤ Tam đoạn luận để xưng rằng bà Maria là Mẹ Chúa Trời: (1) Maria là mẹ Chúa Giêsu, (2) Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời, (3) Vậy, Maria là Mẹ Đức Chúa Trời.

**Luca 1.43:** Đây là chỗ duy nhất trong Kinh Thánh nói rằng Maria là mẹ Chúa. Theo nguyên văn thì là chữ “*Chúa*” chứ không phải là “*Thiên Chúa*”. Chữ “*Chúa*” mang ý nghĩa là “*Người bề trên*”, có khi được dùng cho con người, còn Chúa Giêsu được xưng là “*Vua các vua, Chúa các chúa*” (**Công Vu 16.30; Phuc 10.17; Khải 17.14; 19.16**).

Giáo Hội Công Giáo dựa vào lý luận của loài người “*có con thì phải có mẹ, có hoàng đế thì phải có quốc mẫu*” mà đi đến quyết nghị là “*thờ Con thì phải thờ Mẹ*”, một điều trái nghịch với Kinh Thánh, phạm thượng đối với Đức Chúa Trời cũng không cần quan tâm.

➤ Nếu căn cứ theo lý luận trên, để sự thờ phượng được trọn vẹn không thiếu sót, thờ Con thì cũng phải thờ Mẹ, thì: Thờ Đức Mẹ sao không thờ Đức Bà Ngoại (bà thánh Anna)? Và thờ Đức Bà Ngoại sao không thờ Đức Bà Cố Ngoại? Rồi còn Đức Ông Ngoại thì sao? Và v.v... Và những vị này cũng phải được gọi là “*Đức Bà Ngoại Chúa Trời, Đức Ông Ngoại Chúa Trời, ...*” (?!). Thật là phạm thượng!

➤ Đức Mẹ có bảo chúng ta thờ Người không? Chẳng những Đức Mẹ không bảo chúng ta thờ Người mà trong cả Kinh Thánh không một chỗ nào ghi lại rằng Trinh Nữ Maria được kẻ khác sấp mình sùng bái. Thiên thần, tông đồ Phaolô, Phêrô từng gặp trường hợp này, nhưng cả ba đều không dám chấp nhận sự sùng thượng dường ấy, vì họ từng biết mình chỉ là loài thọ tạo (**Khải 19.10; 22.8-9; Công Vu 10.25-26; 14.8-18**).

➤ Nếu bạn nói vì Đức Mẹ khiêm nhường nên Người không bảo chúng ta thờ phượng Người, chẳng hóa ra Chúa Giêsu không khiêm nhường? Sao Ngài lại tiếp nhận sự thờ lạy của các môn đồ (**Mathio 28.17**).

➤ Kinh Thánh dạy chúng ta phải thờ lạy ai (đối tượng của sự thờ phượng)? Theo **Mathio 4.10; Mác 12.30**. Trinh nữ Maria là thọ tạo, mà đã là thọ tạo thì dù là ai cũng không là đối tượng của sự thờ phượng (**Êsai 42.8; Rôma 1.25**). Chúng ta chỉ thờ Chúa Ba Ngôi Hiệp Một, nếu thờ thêm “*Đức Mẹ*” thì chẳng hóa ra chúng ta đã thờ Thiên Chúa bốn ngôi, sao?

➤ Trinh Nữ Maria là người khiêm tốn, khi gặp thiên thần Gabriel, Người tỏ ra sợ hãi (**Luca 1.30**). Sau khi được biết thánh ý Chúa, Người đáp với thiên thần rằng: “*Tôi đây là tôi tớ Chúa*”. Người không bao giờ có ý đặt mình vào địa vị tương đương với Thiên Chúa, mà luôn luôn thấy mình là thọ tạo, tôi tớ, là phương tiện của Chúa Hằng Hữu. Khi ba học giả phương Đông đến Bêlem, họ đã sấp mình thờ lạy ai? **Mathio 2.11** ghi rõ rằng: Dù tại đó có sự hiện diện của Trinh Nữ Maria, nhưng họ chỉ “*sấp mình thờ lạy Ngài*” (*Chúa Giêsu*), không phải thờ lạy Ngài và mẹ Ngài. Cũng cần ghi nhận rằng câu Kinh Thánh này đặt Chúa Giêsu ở trước bà Maria, làm nổi bật sự cao trọng của Ngài.

- Ví dụ: Nếu một vị nguyên thủ quốc gia được đi trên kiệu do bốn người khiêng, kiệu đến đâu mọi người bái chào đến đó, nhưng nếu cũng bốn người đó mà khiêng kiệu trống, có ai cúi đầu sùng bái họ không? Lẽ dĩ nhiên không ai cúi chào nhưng cũng không ai xúc phạm đến những người mà vị nguyên thủ yêu mến tin dùng đó. Cũng vậy, Trinh Nữ Maria là một bậc đáng kính và khiêm nhường làm xong trách nhiệm của một tôi tớ (nguyên văn **Luca 1.38, 48** dùng chữ “*doulos*” có nghĩa là “*nữ nô lệ*”), chắc chắn Người không dám nghĩ rằng mình đáng được sự thờ lạy hay sùng kính của đồng loại. (**Phuc 5.6-7; 6.4-5; Êsai 48.11**).

➤ Theo đà tiến của khoa học, đã có những đứa trẻ được thụ tinh trong ống nghiệm. Đứa trẻ được tôn trọng, nhưng không ai tôn trọng ống nghiệm này như tôn trọng một con người. Ống nghiệm bao giờ cũng chỉ là một phương tiện. Có thể thay ví dụ này bằng hình ảnh những người đàn bà hảo tâm mang thai giùm cho cặp vợ chồng hiếm muộn. Đứa trẻ vẫn hoàn toàn mang ảnh hưởng di truyền của bản tánh cha mẹ ruột. Về Chúa Cứu Thế cũng vậy, Maria không ảnh hưởng trên Chúa Giêsu nhiều một cách quá đáng như người Công Giáo vẫn tưởng, vì Chúa Giêsu chịu thai bởi Đức Thánh Linh.

➤ Chúa Giêsu đã đặt một câu hỏi hóc búa với người pharisêu: “*Đấng Kitô là con vua David hay là Chúa của vua David?*” (**Mathiô 22.41-46**). Người pharisêu đã ngậm miệng vì họ không biết rằng Chúa Giêsu vừa là con (đồng dôi) vua David vừa là Chúa của vua David, vì Ngài là Đấng THẦN – NHÂN. Về thần linh thánh đức, Ngài là Đấng Tối Cao, vua David phải thờ lạy (**Rôma 1.3-4**). Cũng vậy, Maria dù cao quý cũng phải thờ lạy Ngôi Hai Thiên Chúa là Chúa Giêsu Kitô (**Philíp 2.10-11**).

## 2. Tại sao người Tin Lành không tin Đức Mẹ Đồng Trinh?

### ❖ Giải Đáp:

➤ Căn cứ trên Kinh Thánh, chúng tôi minh xác rằng người Tin Lành tin Đức Chúa Giêsu được sinh ra bởi Nữ Đồng Trinh Maria, chứ không như lẽ thường tình của con người (**Mathiô 1.23**). Tuy nhiên, vấn đề Đức Mẹ trọn đời đồng trinh thì, căn cứ trên Kinh Thánh, chúng tôi không xem là quan trọng.

➤ Nếu Maria đồng trinh trọn đời thì Người cũng không phải là Đấng Cứu Thế. Kẻ có tội như chúng ta phải ăn năn tội và chỉ tin nhận Chúa Cứu Thế Giêsu thì mới được cứu (**Công Vụ 4.12**).

➤ Nếu Maria chung sống với Giuse và tiếp tục sanh Giacô, Giôxê, Simôn, Giuđê..., thì đây là thánh gia đáng làm gương cho chúng ta (**Mác 6.3**).

➤ Vậy, trọn đời đồng trinh hay xây dựng gia đình theo khuôn mẫu thánh thì Maria cũng vẫn là bậc phụ nữ khả kính. Chúng ta không cần phải bàn cãi, tranh luận vì không ảnh hưởng gì đến chương trình cứu rỗi của Chúa Giêsu.

➤ Lẽ đạo về Đức Mẹ trọn đời đồng trinh không có trong Kinh Thánh, do đó không phải là tín lý then chốt và quan hệ đến lẽ đạo cứu rỗi.

➤ Trinh Nữ Maria vốn không có ý ở độc thân nên đã hứa hôn với thanh niên Giuse, vì vậy chúng ta tin rằng Đức Mẹ Maria chỉ kết bạn thánh với Giuse bất quá chỉ là truyền thuyết. Nếu Giuse và Maria sống chung trong một mái nhà “*mà chỉ là bạn thánh, thì ông Giuse là người đáng sùng thượng lắm.*”

## 3. Tại sao người Tin Lành hay chống đối và nhạo báng Đức Mẹ?

### ❖ Giải Đáp:

➤ Đây chỉ là một lời xuyên tạc. Chúng tôi minh xác rằng: Người Tin Lành chân chính không chống đối hay nhạo báng Trinh Nữ Maria. Trái lại, chúng tôi rất kính mến vì Người là khiêm nhường, can đảm, hy sinh. Phàm người yêu Chúa thì không lý do gì nhạo báng mẹ Ngài (về phần xác), người mà Ngài rất yêu mến. Nhưng sùng thượng một cách quá đáng như người Công Giáo thì không. Trong thực tế, chúng ta thấy rằng giáo hữu của Công Giáo tung hô, sùng bái Trinh Nữ Maria quá nhiều hình thức. Điển hình có hơn 200 danh đề cao, xung tụng Người. Thí dụ như “*Mẹ Chúa Trời*” trong Kinh Kính Mừng: “*Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà. Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ và Giêsu con lòng Bà gồm nhiều phúc lạ. Thánh Maria, Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng tôi là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử. Amen!*”

➤ Theo Công Đồng Vatican 2, trang 145, phần sách Lễ Rôma, Lễ Qui có chép: “Các tín hữu phải kính nhớ trước hết Đức Maria vinh hiển, trọn đời đồng trinh, Mẹ Thiên Chúa và Mẹ Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.” Lời này chứng tỏ có hai phẩm vị lớn về Đức Mẹ, trội hơn cả Đức Chúa Trời. Mức tôn kính Maria của Công Giáo được nhắc đến nhiều hơn so với Chúa Giêsu theo Kinh Thánh, họ tin kính một cách lệch lạc, gần như là sỉ nhục Chúa (**Êsai 48.11**). Bằng chứng:

▪ Trong Kinh Cửu Nhật, thường được Giáo Hội Công Giáo lưu dụng (điền hình ở Dòng Chúa Cứu Thế):  
- **Kinh thứ 7:** “Lạy Đức Mẹ hằng cứu giúp, còn gì thỏa lòng cho con bằng được đến khẩn cầu dưới bức chân dung Mẹ hay làm phép lạ...”

- **Kinh thứ 1:** “Con thấy Đức Chúa Giêsu là Đấng Cứu Chuộc loài người và cũng là Chúa của con đang ngự trên tay Mẹ... Mẹ là Mẹ của Người hẳn Mẹ có quyền thế mà kêu xin Người và ép buộc Người chuẩn y lời Mẹ. Người đã minh chứng rằng Người chẳng có thể từ chối lời Mẹ...” Cũng giống như Kinh cầu Thánh Giuse: “Trên thiên đàng, Thánh Giuse truyền lệnh hơn là cầu xin.” => Một người chưa biết gì về Đức Chúa Trời khi nghe những lời kinh này, họ sẽ nghĩ gì? Rõ ràng, trong thiên đàng, Maria và Giuse đầy uy quyền chứ không phải Đức Chúa Trời Ba Ngôi. Thật là tà giáo.

- **Kinh 2:** “Lạy Mẹ hằng cứu giúp, Đức Chúa Giêsu đang run sợ mà Mẹ ẵm trên tay Mẹ, chẳng những Mẹ nhận Người là Con Thiên Chúa và là Con Mẹ mà thôi, mà lại kể như cả loài người đang khếp mình vào lòng Mẹ... Chúa Giêsu kinh khiếp thánh giá sau này đã chạy đến ẩn mình vào lòng Mẹ để nhờ Mẹ phù trì an ủi...” => Đề tỏ lòng tin kính Maria, người Công Giáo đã hạ Chúa Giêsu xuống và địa vị của Ngài thật là quá nhỏ bé so với bà Maria. Những lời kinh này hoàn toàn do tưởng tượng, không có một chút Kinh Thánh nào đề cập đến việc thiên thần Gabriel và Michael đến báo tin cho Chúa Giêsu về thập tự giá sau này. Căn cứ trên sự tưởng tượng của một họa sĩ thời Trung Cổ để cố tình hạ bệ Chúa Giêsu và tôn cao bà Maria. Chúa Giêsu ngày nay là Đấng ngồi bên hữu ngài Đức Chúa Trời, có Danh trên hết mọi danh (**Philíp 2.10-11**). Ngài không phải bé bỏng như người Công Giáo La Mã tưởng tượng.

▪ Trong Kinh Cầu Đức Bà (trang 214) nói về danh xưng của Mẹ Maria (có trên 20 danh xưng): “Đức Mẹ sinh Chúa tạo thiên lập địa - Nữ Vương các thánh thiên thần - Nữ Vương các thánh tổ tông - Nữ Vương các thánh tông đồ - Nữ Vương các thánh hiền tu - Nữ Vương các thánh tử vì đạo - Nữ Vương các thánh nam và thánh nữ - Nữ Vương chẳng hề mắc tội tổ tông - Nữ Vương hôn xác lên trời - Nữ Vương truyền phép rất thánh mân côi - Nữ Vương ban sự bình yên – Thiên Nữ Vương...” (Xem: **Giêrêmi 7.18; 44.17-19, 25**).

▪ Dầu vậy, quan niệm về bà Maria của Giáo Hội Công Giáo lại rất quanh quẩn và mâu thuẫn. Thí dụ trong Công Đồng Vatican 2 đã xác nhận bà Maria là một tạo vật.

➤ Sự tưởng tượng và suy diễn để tôn vinh Đức Mẹ còn tiến xa đến nỗi một vị thánh của Công Giáo là Grignon De Montfort dám cả gan tuyên bố: “Kể nào nhận Đức Chúa Trời là Cha mà không nhận Đức Mẹ là Mẹ, thì là con cái ma quỷ.”

➤ Người Công Giáo thường phân bua rằng họ không thờ lạy Đức Mẹ, chỉ kính mà thôi (?).

▪ Miệng nói “Lạy Mẹ!”, chân quỳ gối mà chỉ là kính thôi sao? Vậy, thế nào mới là thờ lạy? Người ngoại thờ tà thần hay hình tượng cũng làm y như vậy.

Nói tóm lại, người Công Giáo La Mã đã đi quá xa Kinh Thánh đến nỗi tôn thờ, sùng bái loài thọ tạo thay cho Đấng Tạo Hóa (**Rôma 1.23-25**), lại còn đi cầu hỏi “người chết” thay vì cầu hỏi Đức Chúa Trời Hằng Sống (**Êsai 8.19**). Cho nên khi thấy người Tin Lành làm đúng theo Kinh Thánh dạy thì các anh em Công Giáo do thành kiến mà nghĩ rằng người Tin Lành chống đối, nhạo báng Đức Mẹ. Anh em Công Giáo hãy nên trở về với Đức Chúa Trời và Lời Ngài để biết thờ phượng Thiên Chúa cách đẹp lòng Ngài và được phước.